

ĐỀ THI HỌC HỌC SINH GIỎI LỚP 9

(Thời gian 150 phút)

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu I (3 điểm): Mỗi bài tập dưới đây có kèm theo các câu trả lời A, B, C, D. Hãy khoanh tròn chỉ một chữ cái trước câu trả lời đúng nhất.

1. Nét mới nhất của phong trào độc lập dân tộc ở châu Á (1918- 1939) là:

- A. Phong trào lên cao và lan rộng
- B. Phong trào dân chủ tư sản có bước tiến rõ rệt.
- C. Giai cấp công nhân tích cực tham gia đấu tranh đóng vai trò lãnh đạo ở nhiều nước.
- D. Nhiều nước đã giành được độc lập

2. Hội nghị IANTA (từ ngày 4 đến ngày 11/2/1945) là nơi gặp gỡ nguyên thủ các nước:

- A. Anh, Pháp, Mỹ
- B. Anh, Đức, Liên xô
- C. Liên xô, Mỹ, Anh
- D. Mỹ, Nhật Bản, Liên xô

3. Thời gian diễn ra “chiến tranh lạnh” là:

- A. Đầu thế kỷ XX
- B. Nửa sau thế kỷ XX
- C. Cuối thế kỷ XX
- D. Thập niên 90 của thế kỷ XX

4. Đoạn trích sau đây thuộc văn kiện nào:

“ Hỡi đồng bào!

Chúng ta phải đứng lên!

Bất kỳ đàn ông, đàn bà, bất kỳ người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc”

- A. Chi thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”
- B. Quân lệnh số 1
- C. Tuyên ngôn độc lập
- D. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến.

5. Hội nghị Trung ương lần thứ VIII (5-1941) đã quyết định thành lập:

- A. Mặt trận dân chủ Đông Dương

- B. Mặt trận phản đế đồng minh Đông Dương
- C. Mặt trận Việt Minh
- D. Mặt trận liên Việt

6. Nguyên nhân quyết định đưa đến thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954) là:

- A. Xây dựng được hậu phương vững chắc trong kháng chiến.
- B. Tinh thần đoàn kết chiến đấu của 3 nước Đông Dương, sự giúp đỡ của bè bạn thế giới.
- C. Có hệ thống chính quyền dân chủ nhân dân vững mạnh.
- D. Đảng ta có đường lối quân sự, chính trị, đường lối kháng chiến đúng đắn, sáng tạo.

B- TỰ LUẬN.

Câu II (3 điểm):

Hoàn cảnh ra đời, mục tiêu, quá trình phát triển của tổ chức hiệp hội các nước Đông Nam Á (viết tắt theo từ tiếng Anh là ASEAN)?

Câu III (2 điểm):

Sự phát triển “thần kỳ” của kinh tế Nhật Bản sau chiến tranh thế giới thứ hai? Nguyên nhân của sự phát triển đó?

Câu IV (4,5 điểm):

Sự lãnh đạo kịp thời và sáng tạo của Đảng cộng sản Đông Dương và lãnh tụ Hồ Chí Minh được thể hiện như thế nào trong cuộc vận động tiến tới tổng khởi nghĩa tháng 8-1945? Trong thời điểm tháng 12-1986 (Đại hội TW Đảng lần thứ VI) sự kịp thời, sáng tạo ấy được Đảng ta tiếp tục thể hiện như thế nào?

Câu V (4,5 điểm):

Phân tích tình thế “ngàn cân treo sợi tóc” của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ngay sau khi thành lập?

Câu VI (3 điểm): Lịch sử địa phương

Những đóng góp của nhân dân Thanh Hoá trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954-1975)?.

HƯỚNG DẪN CHẤM

CÂU	Ý	NỘI DUNG KIẾN THỨC CẦN ĐẠT	ĐIỂM
I	1.	Câu C	0,5
	2.	Câu C	0,5
	3.	Câu B	0,5
	4.	Câu D	0,5
	5.	Câu C	0,5
	6.	Câu D	0,5
II	1.	- Sau khi giành được độc lập, trước yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của đất nước, nhiều nước Đông Nam á chủ trương thành lập 1 tổ chức liên minh khu vực nhằm: hợp tác phát triển; hạn chế ảnh hưởng của các cường quốc bên ngoài với khu vực.	0,5
		- 8/8/1967: Tại Băng cốc (Thái Lan) Hiệp hội các nước Đông Nam á (viết tắt tiếng Anh là ASEAN) thành lập.	0,25
	2	- Phát triển kinh tế - văn hoá thông qua những nỗ lực hợp tác chung giữa các nước thành viên trên tinh thần duy trì hoà bình ổn định khu vực	0,5
	3	- Từ 1967-1975: 5 nước thành viên (Thái Lan, Indônêxia, Mailaixia; Philíppin, Xingapo) ASEAN là một tổ chức khu vực còn non yếu, chương trình hợp tác còn rời rạc	0,25
		- 2/1976: Hiệp ước Bali (Indônêxia) được ký kết, quan hệ hợp tác ngày càng phát triển	0,25
		- Từ 1979: Do vấn đề Campuchia, quan hệ ASEAN giữa 3 nước Đông Dương căng thẳng. Cuối thập niên 80 được cải thiện. - 1984: Có 6 nước thành viên (thêm Brunây)	0,25

CÂU	Ý	NỘI DUNG KIẾN THỨC CẦN ĐẠT	ĐIỂM
		<ul style="list-style-type: none"> - 7/1992: Việt Nam, Lào ra nhập hiệp ước Bali - 7/1995: Việt Nam là thành viên thứ 7 của ASEAN - 9/1997: Lào, Myanma gia nhập ASEAN - 4/1999: Campuchia ra nhập ASEAN - ASEAN hiện nay là một tổ chức khu vực có vị trí trên trường quốc tế, trọng tâm hoạt động là hợp tác kinh tế - xây dựng 1 khu vực hoà bình, ổn định, phát triển phồn vinh 	<p>0,5</p> <p>0,5</p>
			3,0 điểm
III	1	<ul style="list-style-type: none"> - Sau chiến tranh thế giới thứ II, Nhật Bản là nước bại trận mất hết thuộc địa, kinh tế bị tàn phá nặng nề - Khi Mỹ phát động chiến tranh Triều Tiên (6/1950) và chiến tranh Việt Nam kinh tế Nhật có cơ hội tăng trưởng “thần kỳ” vượt các nước tây Âu vươn lên đứng thứ 2 trong thế giới tư bản. Những năm 70 của thế kỷ XX là một trong ba trung tâm kinh tế - tài chính của thế giới <p style="text-align: center;"><i>(Dẫn chứng đầy đủ số liệu theo SGK Lịch sử lớp 9)</i></p>	<p>0,25</p> <p>1,0</p>
	2	<ul style="list-style-type: none"> - Truyền thống văn hoá lâu đời của người Nhật: tiếp thu giá trị văn hoá thế giới, vẫn giữ được bản sắc dân tộc - Con người Nhật Bản được đào tạo chu đáo, có ý chí vươn lên, cần cù, đề cao kỷ luật, coi trọng tiết kiệm - Vai trò của nhà nước: các chiến lược phát triển, nắm bắt đúng thời cơ, có sự điều tiết cần thiết đưa nền kinh tế liên tục tăng trưởng, chi phí cho chiến tranh ít. - Hệ thống tổ chức quản lý có hiệu quả của các xí nghiệp, công ty Nhật Bản 	<p>0,25</p> <p>0,25</p> <p>0,25</p>
			2,0 điểm
IV	1	- Năm 1941: Tình hình thế giới và trong nước ngày càng khẩn trương, Nguyễn ái Quốc về nước (28/1/1941), đã	

	triệu tập hội nghị Trung ương Đảng lần thứ VIII tại Pắc bó (Cao Bằng)	1,0
--	---	-----

CÂ U	Ý	NỘI DUNG KIẾN THỨC CẦN ĐẠT	ĐIỂM
		<p>+ Đặt vấn đề giải phóng dân tộc lên nhiệm vụ hàng đầu</p> <p>+ Thành lập Mặt trận Việt minh</p> <p>+ Tích cực xây dựng lực lượng cách mạng</p> <p><i>(nêu được nội dung, ý nghĩa của Hội nghị Trung ương VIII)</i></p> <p>- Năm 1944: Tình hình thế giới và trong nước có lợi cho cách mạng CNPX trước nguy cơ thất bại. 5/1944 tổng bộ Việt Minh ra chỉ thị “sửa soạn khởi nghĩa”, “kêu gọi nhân dân sắm sửa vũ khí đuổi thù chung”; 10/1944 lãnh tụ Hồ Chí Minh kêu gọi “..... phe xâm lược gần đến ngày tiêu diệt, cơ hội cho dân tộc ta giải phóng chỉ trong một hoặc năm rưỡi nữa, thời gian rất gấp, ta phải làm nhanh”. Lực lượng vũ trang được chuẩn bị (dẫn chứng)</p> <p>- Năm 1945: 9/3/1945 Nhật đảo chính Pháp, Ban thường vụ Trung ương nhận định tình hình ra chỉ thị “ Nhật Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”, phát động cao trào kháng Nhật cứu nước.</p> <p>- Chiến tranh thế giới đến những ngày cuối: ở Châu Âu, Đức bị tiêu diệt; ở Châu á, Nhật đầu hàng đồng minh.. Trước sự chuyển biến mau lẹ, nhận định đúng thời cơ ngày 14,15/8/1945: Hội nghị toàn quốc của Đảng họp ở Tân Trào (Tuyên Quang) quyết định phát động tổng khởi nghĩa trong cả nước giành chính quyền trước khi quân đồng minh vào nước ta</p> <p>Kết luận: Các diễn biến trên trong quá trình vận động cách mạng tháng Tám chứng tỏ sự lãnh đạo kịp thời sáng tạo của Đảng dẫn đến thắng lợi CM tháng 8-1945</p>	<p>1,0</p> <p>0,5</p> <p>0,5</p>
	2	- Nêu hoàn cảnh thế giới và đất nước những năm đầu của thập niên 80 - thế kỷ XX:	

	<p>+ Thế giới: chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu khủng hoảng trầm trọng sâu sắc, sau đó tan rã.</p> <p>+ Đất nước: kinh tế, xã hội khó khăn, ngày càng bộc lộ những yếu kém, khủng hoảng, các thế lực chống CNXH âm mưu lật đổ CNXH giống Đông Âu và Liên xô.</p>	0,5
--	---	-----

CÂU	Ý	NỘI DUNG KIẾN THỨC CẦN ĐẠT	ĐIỂM
		<p>- 12/1986: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ 6 đã đề ra đường lối đổi mới đất nước, khẳng định mục tiêu chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; đề ra những hình thức, bước đi, biện pháp thích hợp. Thực hiện đổi mới toàn diện, đồng bộ từ kinh tế, chính trị, tổ chức tư tưởng văn hoá, đổi mới kinh tế gắn liền với đổi mới chính trị, trọng tâm là đổi mới kinh tế</p> <p>- Đường lối đổi mới được điều chỉnh bổ sung ở các đại hội tiếp theo Đại hội 7 (6.1991), Đại hội 8 (6/1996), Đại hội 9 (4/2001)</p> <p>- Ngọn cờ Độc lập dân tộc và CNXH vẫn được giữ vững ở Việt Nam. Thành tựu kinh tế - xã hội đạt được qua 20 năm chỉ mới chứng tỏ sự kịp thời sáng tạo của Đảng trong thời điểm 12/1986.</p>	<p>0,75</p> <p>0,25</p>
			4,5 điểm
V	1	- Giặc ngoại xâm: Sau 10 ngày tổng khởi nghĩa, quân đội các nước đồng minh kéo vào nước ta: từ vĩ tuyến 16 ra Bắc: 20 vạn quân Tưởng ồ ạt chiếm đóng, quấy phá (dẫn chứng cụ thể); từ vĩ tuyến 16 vào Nam quân Anh giúp quân Pháp trở lại xâm lược; còn 6 vạn quân Nhật chờ giải phóng, 1 bộ phận theo lệnh quân Anh chống phá ta.	1,25
	2	- Các lực lượng phản cách mạng ở trong nước: Việt quốc, Việt cách, tăng cường chống phá cướp chính quyền ở một số địa phương.... Thù trong giặc ngoài cấu kết. Nền độc lập dân tộc bị đe dọa nghiêm trọng, nhà nước cách mạng còn non trẻ, chưa được củng cố.	1,25

	3	<p>Kinh tế: nghèo nàn, lạc hậu, chiến tranh tàn phá, nạn đói...</p> <p>Ngân sách trống rỗng, Ngân hàng Đông Dương không kiểm soát được, quân Tưởng tung tiền mất giá, nền tài chính rối loạn</p> <p>- Văn hoá - xã hội: 90% dân số mù chữ, tệ nạn xã hội : rượu chè, cờ bạc, nghiện hút, mê tín, thất nghiệp...</p> <p>KL: Đất nước trong tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”.</p>	1,0
			1,0
			4,5 điểm

CÂU	Ý	NỘI DUNG KIẾN THỨC CẦN ĐẠT	ĐIỂM
VI	1	<p><i>Giữ vững mạch máu giao thông Bắc - Nam</i></p> <p>+ Cầu Hàm Rồng là mục tiêu trọng điểm đánh phá của Mỹ ngày 3,4/4/1965. Mỹ oanh tạc Hàm Rồng. Lực lượng tự vệ nhà máy điện; dân quân Nam Ngạn ... phối hợp với bộ đội chủ lực kiên cường chống trả. Trong 2 ngày bắn rơi 47 máy bay.</p> <p>Dân quân Hậu Lộc, các cụ phụ lão Hoàng Trường.... luôn bán trận địa.</p> <p>+ Từ 1954- 1975: quân dân Thanh Hoá đánh 9.983 trận bắn rơi 376 máy bay, bắt sống 36 giặc lái (dẫn chứng thêm 1 số tấm gương anh hùng...)</p> <p>+ Trong những ngày bom đạn ác liệt, Hàm Rồng trụ vững, Đò Lèn trụ vững, cầu Vực trụ vững nối liền huyết mạch giao thông của tổ quốc.</p>	<p>1,5</p> <p>0.75</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p>
	2	<p><i>Chi viện sức người, sức của cho miền Nam</i></p> <p>+ 21 năm kháng chiến Thanh Hoá đã có: 227.082 người con yêu dấu gia nhập quân đội bằng 10,15% dân số toàn tỉnh.</p> <p>+ Thóc không thiếu 1 cân, quân không thiếu 1 người làm tròn bổn phận của hậu phương.</p> <p>+ Nhiều phong trào thi đua yêu nước diễn ra sôi nổi góp</p>	<p>1,5</p> <p>0.5</p> <p>0.5</p> <p>0.5</p>

	sức cho kháng chiến chống Mỹ thắng lợi	
--	--	--

		<i>3.0 điểm</i>
--	--	------------------------

ĐỀ THI HỌC HỌC SINH GIỎI LỚP 9

(Thời gian 150 phút)

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM

CÂU I (3 điểm):

Mỗi bài tập dưới đây có kèm theo các câu trả lời A, B, C, D. Hãy chọn chỉ một chữ cái trước câu trả lời mà em cho là đúng nhất, ghi vào tờ giấy thi.

1. Cách mạng tháng 2 - 1917 là cuộc cách mạng:

- A. Xã hội chủ nghĩa.
- B. Tư sản.
- C. Giải phóng dân tộc.
- D. Dân chủ tư sản.

2. Trật tự thế giới mới sau chiến tranh thế giới thứ hai được xác định trong Hội nghị:

- A. Véc xai - Oa sinh ton.
- B. I - an - ta.
- C. Ma - axtơ - rich.
- D. Giơ - ne - vợ.

3. Trong phong trào giải phóng dân tộc sau chiến tranh thế giới lần thứ hai, châu lục nào được gọi là " Lục địa mới trời dậy ":

- A. Châu Phi.
- B. Châu Á.
- C. Châu Âu.
- D. Châu Mỹ La tinh.

4. Trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai, Thực dân Pháp bỏ vốn nhiều nhất vào:

- A. Công nghiệp nhẹ.
- B. Nông nghiệp.
- C. Nông nghiệp và khai mỏ.
- D. Khai thác than.

5. Sự kiện đánh dấu phong trào công nhân Việt Nam trong những năm 20 của thế kỷ XX, chuyển từ đấu tranh tự phát sang đấu tranh tự giác.

- A. Tổ chức Công hội được thành lập (1920).
- B. Bãi công của công nhân thợ nhuộm Chợ Lớn (1922).
- C. Phong trào đấu tranh đòi thả Phan Bội Châu.
- D. Bãi công của công nhân thợ máy xưởng Ba Son (8/ 1925).

6. Đảng cộng sản Việt Nam ra đời là do:

- A. Sự phát triển của phong trào công nhân.
- B. Sự kết hợp giữa phong trào công nhân và phong trào yêu nước.

C. Sự kết hợp giữa phong trào công nhân, phong trào yêu nước và chủ nghĩa Mác - Lê nin.

D. Sự kết hợp giữa Chủ nghĩa Mác - Lê nin và phong trào công nhân.

B- PHẦN TỰ LUẬN:

Câu II (3 điểm) :

Trình bày hoàn cảnh ra đời và mục tiêu hoạt động của tổ chức ASEAN? Tại sao có thể nói: Từ đầu những năm 90 của thế kỷ XX, “một chương mới đã mở ra trong lịch sử khu vực Đông Nam Á?

Câu III: (2 điểm)

Sự phát triển “thần kỳ” của kinh tế Nhật Bản sau chiến tranh thế giới thứ hai? Nguyên nhân của sự phát triển đó?

Câu IV: (4,5 điểm):

Nêu tóm tắt những hoạt động của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc từ năm 1911 đến năm 1930? Giá trị của những sự kiện đó đối với cách mạng Việt Nam?

Câu V: (4,5 điểm):

Tại sao nói: Tình hình nước ta sau cách mạng Tháng Tám ở vào cảnh “ ngàn cân treo sợi tóc”? Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân Việt Nam xây dựng chính quyền cách mạng, chống "giặc đói", "giặc dốt", giải quyết khó khăn về tài chính như thế nào? ý nghĩa của những việc làm đó?

Câu VI: (3 điểm)

Bằng những hiểu biết lịch sử của mình, em hãy nêu những đóng góp to lớn của nhân dân Thanh Hoá trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975)? Ý nghĩa của những đóng góp đó?

HƯỚNG DẪN CHẤM

CÂU	Ý	NỘI DUNG KIẾN THỨC CẦN ĐẠT	ĐIỂM
I	1.	Câu D	0,5
	2.	Câu B	0,5
	3.	Câu A	0,5
	4.	Câu C	0,5
	5.	Câu D	0,5
	6.	Câu C	0,5
II	1.	<p>- Sau khi giành được độc lập, trước yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của đất nước, nhiều nước Đông Nam á chủ trương thành lập 1 tổ chức liên minh khu vực nhằm: hợp tác phát triển; hạn chế ảnh hưởng của các cường quốc bên ngoài với khu vực.</p> <p>- 8/8/1967: Tại Băng cốc (Thái Lan) Hiệp hội các nước Đông Nam á (viết tắt tiếng Anh là ASEAN) thành lập.</p>	0,5
	2	<p>- Phát triển kinh tế - văn hoá thông qua những nỗ lực hợp tác chung giữa các nước thành viên trên tinh thần duy trì hoà bình ổn định khu vực.</p> <p>- Từ 1967-1975: 5 nước thành viên (Thái Lan, Indônêxia, Mailaixia; Philíppin, Xingapo) ASEAN là một tổ chức khu vực còn non yếu, chương trình hợp tác còn rời rạc</p>	0,25
		<p>- Từ 1979: Do vấn đề Campuchia, quan hệ ASEAN giữa 3 nước Đông Dương căng thẳng. Cuối thập niên 80 được cải thiện. 1984: Có 6 nước thành viên (thêm Brunây).</p>	0,25
	3	<p>Từ đầu những năm 90 của TK XX, sau " chiến tranh lạnh" và vấn đề Campu chia được giải quyết (10 - 1991), tình hình chính trị khu vực được cải thiện rõ rệt; xu hướng nổi bật đầu tiên là mở rộng thành viên của tổ chức (<i>dẫn chứng cụ thể</i>); trở thành một tổ chức thống nhất gồm 10 nước.</p>	0,75

		Chuyển từ lập trường yêu nước chân chính sang lập trường quốc tế vô sản.	0.25
	1921 - 1924:	Viết báo, nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lê nin, tuyên truyền cách mạng, sáng lập Hội liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở á Đông	0.25
	1925 - 1927:	Hoạt động tại Trung Quốc, sáng lập Hội VN cách mạng thanh niên, mở lớp huấn luyện cách mạng....	1.0
		Chuẩn bị về tư tưởng và tổ chức cho việc thành lập chính đảng.	0.25
	1927 - 1930:	Hoạt động chủ yếu ở Xiêm. Chủ trì hội nghị hợp nhất các tổ chức đảng, thành lập chính đảng vô sản tại Cửu Long - Hương Cảng.	0.75
	Kết luận	- Tìm ra con đường cứu nước đúng đắn, phù hợp với xu thế thời đại	0.25
		- Chuẩn bị về tư tưởng, chính trị và tổ chức cho việc thành lập chính đảng ở Việt Nam	0.25
			4,5 điểm
V	1	<p>- Giặc ngoại xâm: Sau 10 ngày tổng khởi nghĩa, quân đội các nước đồng minh kéo vào nước ta: từ vĩ tuyến 16 ra Bắc: 20 vạn quân Tưởng ồ ạt chiếm đóng, quấy phá (dẫn chứng cụ thể); từ vĩ tuyến 16 vào Nam quân Anh giúp quân Pháp trở lại xâm lược; còn 6 vạn quân Nhật chờ giải phóng, 1 bộ phận theo lệnh quân Anh chống phá ta.</p> <p>- Các lực lượng phản cách mạng ở trong nước: Việt quốc, Việt cách, tăng cường chống phá cướp chính quyền ở một số địa phương.... Thù trong giặc ngoài cấu kết. Nền độc lập dân tộc bị đe dọa nghiêm trọng, nhà nước cách mạng còn non trẻ, chưa được củng cố.</p> <p>Kinh tế: nghèo nàn, lạc hậu, chiến tranh tàn phá, nạn đói... 0.5</p> <p>Ngân sách trống rỗng, Ngân hàng Đông Dương không kiểm soát được, quân Tưởng tung tiền mất giá, nền tài chính rối loạn</p> <p>- Văn hoá - xã hội: 90% dân số mù chữ, tệ nạn xã hội : rượu chè, cờ bạc, nghiện hút, mê tín, thất nghiệp... 0.5</p> <p>KL: Đất nước trong tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”.</p>	0.5

	2	Bước đầu xây dựng chế độ mới: - 6 - 01 - 1946: Bầu cử Quốc hội khoá I; Bầu HĐND các cấp - 29 - 5 - 1946: Thành lập Hội liên hiệp quốc dân VN (Liên Việt) Diệt giặc đói, giặc dốt, giải quyết khó khăn về tài chính - Ngày đồng tâm, "hũ gạo cứu đói" - Tăng gia, tiết kiệm - Phong trào bình dân học vụ - Xây dựng "Quỹ độc lập", Tuần lễ vàng; Ra sắc lệnh phát hành tiền giấy..	0.5 0.5 0.25 0.25 0.25 0.25
	3	- Nhân dân ta vượt qua khó khăn, củng cố và tăng cường sức mạnh của chính quyền, làm cơ sở cho đấu tranh chống thù trong, giặc ngoài - Thể hiện tính ưu việt, bản chất Cách mạng của chế độ mới; Chuẩn bị về VC và tinh thần cho cuộc k/c chống P.	0.25 0.25
			4,5 điểm
CÂU	Ý	NỘI DUNG KIẾN THỨC CẦN ĐẠT	ĐIỂM
VI	1	<i>Giữ vững mạch máu giao thông Bắc - Nam</i> + Cầu Hàm Rồng là mục tiêu trọng điểm đánh phá của Mỹ ngày 3,4/4/1965. Mỹ oanh tạc Hàm Rồng. Lực lượng tự vệ nhà máy điện; dân quân Nam Ngạn ... phối hợp với bộ đội chủ lực kiên cường chống trả. Trong 2 ngày bắn rơi 47 máy bay. Dân quân Hậu Lộc, các cụ phụ lão Hoàng Trường.... luôn bám trận địa. + Từ 1954- 1975: quân dân Thanh Hoá đánh 9.983 trận bắn rơi 376 máy bay, bắt sống 36 giặc lái (dẫn chứng thêm 1 số tấm gương anh hùng...) + Trong những ngày bom đạn ác liệt, Hàm Rồng trụ vững, Đò Lèn trụ vững, cầu Vực trụ vững nối liền huyết mạch giao thông của tổ quốc.	1,5 0.75 0.25 0.25 0.25
	2	<i>Chi viện sức người, sức của cho miền Nam</i> + 21 năm kháng chiến Thanh Hoá đã có: 227.082 người con	1,5 0.5

	<p>yêu cầu gia nhập quân đội bằng 10,15% dân số toàn tỉnh.</p> <p>+ Thóc không thiếu 1 cân, quân không thiếu 1 người làm tròn bốn phần của hậu phương.</p> <p>+ Nhiều phong trào thi đua yêu nước diễn ra sôi nổi góp sức cho kháng chiến chống Mỹ thắng lợi</p>	<p>0.5</p> <p>0.5</p>
		3.0 điểm

ĐỀ THI HỌC HỌC SINH GIỎI LỚP 9

(Thời gian 150 phút)

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu I: (3,0 điểm) Trắc nghiệm khách quan

Mỗi bài tập dưới đây có kèm theo các câu trả lời A, B, C, D. Hãy khoanh tròn chữ cái đứng trước câu trả lời mà em cho là đúng.

1- Năm nào được gọi là “Năm châu Phi”

- A - 1945
- B - 1950
- C - 1954
- D - 1960

2- Tình hình kinh tế Mỹ sau chiến tranh thế giới thứ hai:

- A - Trở thành nước giàu mạnh nhất thế giới, là chủ nợ lớn nhất thế giới.
- B - Kinh tế ngày càng giảm sút do chiến tranh tàn phá.
- C - Kinh tế phát triển nhanh chóng nhờ được đền bù thiệt hại sau chiến tranh.
- D - Sản lượng công, nông nghiệp đứng đầu thế giới tư bản.

3- Ba trung tâm kinh tế lớn của thế giới ngày nay là:

- A. Mỹ, Nhật Bản, Ca- na - đa.
- B. Mỹ, Nhật Bản, Trung Quốc.
- C. Mỹ, Nhật Bản, E.U.
- D. Mỹ, Nhật Bản, ASEAN.

4- Đầu thế kỷ XX, giai cấp tiên phong sớm trở thành lực lượng chính trị độc lập, vươn lên nắm quyền lãnh đạo cách mạng nước ta là:

- A. Tư sản dân tộc.
- B. Tiểu tư sản.
- C. Nông dân.
- D. Công nhân.

5- Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng cộng sản Việt Nam do ai soạn thảo ?

- A. Nguyễn Ái Quốc
- B. Nguyễn Đức Cảnh
- C. Lê Hồng Phong
- D. Trần Phú

6- Ta đã khai thông biên giới Việt -Trung nhờ chiến thắng:

- A. Việt Bắc - 1947
- B. Biên giới - 1950
- C. Tây bắc - 1952
- D. Điện Biên Phủ - 1954

Câu II: (3,0 điểm)

Trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội từ năm 1950 đến đầu những năm 70 của thế kỷ XX, Liên Xô đã đạt rất nhiều thành tựu. Trình bày những thành tựu của Liên Xô trong thời gian này? Ý nghĩa của những thành tựu đó?

Câu III: (2,0 điểm)

Hãy trình bày những thành tựu chủ yếu của cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật lần thứ hai. Ý nghĩa của nó đối với đời sống con người?

Câu IV: (4,5 điểm)

So sánh để thấy được những điểm giống và khác nhau của phong trào cách mạng 1930 - 1931 và phong trào dân chủ 1936 - 1939?

Câu V: (4,5 điểm)

- a) Nêu tình hình nước ta sau hiệp định Giơ ne vơ?
- b) Hãy trình bày hoàn cảnh, diễn biến và kết quả, ý nghĩa của phong trào "Đồng khởi" (1959 - 1960) của quân và dân miền Nam ?

Câu VI: (3,0 điểm)

Những đóng góp của nhân dân Thanh Hoá trong kháng chiến chống Pháp (1946 - 1954)?

HƯỚNG DẪN CHẤM

CÂU	Ý	NỘI DUNG KIẾN THỨC CẦN ĐẠT	ĐIỂM
I	1.	Câu D	0,5
	2.	Câu A	0,5
	3.	Câu C	0,5
	4.	Câu D	0,5
	5.	Câu A	0,5
	6.	Câu B	0,5
	3,0 điểm		
CÂU	NỘI DUNG KIẾN THỨC CẦN ĐẠT		ĐIỂM
II	1- Liên Xô thực hiện các kế hoạch dài hạn		0,5
	2- Trong hai thập niên 50 và 60 của thế kỷ XX nền kinh tế Xô Viết tăng trưởng mạnh mẽ. Sản xuất công nghiệp hàng năm tăng 9,6%. Liên Xô trở thành cường quốc công nghiệp đứng thứ hai thế giới sau Mỹ, chiếm khoảng 20% sản lượng công nghiệp toàn thế giới.		0,5
	3- Năm 1957 - Nước đầu tiên phóng thành công vệ tinh nhân tạo		0.5
	4- Năm 1961 phóng tàu vũ trụ “Phương Đông”		0,5
	5- Duy trì hoà bình thế giới, quan hệ hữu nghị với tất cả các nước		0.5
	6- Tích cực ủng hộ cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân		0,5
	7- ý nghĩa:		
	- Liên Xô: Xây dựng CNXH mang tính ưu việt, phát triển kinh tế, trở thành một quốc gia mạnh .		0.25
- Thế giới: củng cố niềm tin vào CNXH; là chỗ dựa vững chắc cho các nước anh em (XHCH)		0.25	
Cộng			3,0 điểm

III	<u>A/ Thành tựu:</u>	
	1- Trong lĩnh vực khoa học cơ bản: Thu được những thành tựu to lớn đánh dấu bước nhảy vọt trong lịch sử các ngành: Toán học, Vật lý, Hoá học...	0,25
	2- Có những phát minh lớn về những công cụ sản xuất mới...	0,25
	3- Tìm ra nguồn năng lượng mới...sáng chế ra những vật liệu mới như Pôlime...	0,25
	4- Thành công trong cuộc “cách mạng xanh”...	0,25
	5- Đạt được những tiến bộ thần kỳ trong giao thông vận tải, thông tin liên lạc...	0,25
	<u>B/ ý nghĩa</u>	
	1- Làm thay đổi cơ bản nhân tố sản xuất, giải phóng con người khỏi lao động chân tay...	0,25
	2- Đưa loài người sang nền văn minh mới...	0,25
	3-Thúc đẩy nền kinh tế thế giới ngày càng được phát triển	0,25
Cộng	2,0 điểm	

	<p><u>A/ Giống nhau</u></p> <p>1- Mục đích: Đánh đuổi thực dân Pháp, đánh đổ phong kiến giành tự do cho dân tộc, cải thiện đời sống nhân dân. 0,5</p> <p>2- Có sự lãnh đạo của Đảng 0,25</p> <p>3- Là các cuộc tổng diễn tập chuẩn bị cho cách mạng tháng tám 0,25</p> <p><u>B/ Khác nhau</u></p> <p>* chỉ đạo chiến lược, sách lược:</p> <p>1- 1930 - 1931: Xác định kẻ thù: Đánh đổ ĐQ Pháp. 0.25</p> <p>2- 1936 - 1939: Kẻ thù chủ yếu, cụ thể, trước mắt là: Bọn phản động thuộc địa. 0.25</p> <p>* Phạm vi:</p> <p>1- Cao trào 30 - 31: Diễn ra chủ yếu ở miền Trung, rải rác ở miền Bắc và miền Nam 0,25</p> <p>2- Cao trào 36 - 39: nổ ra rầm rộ khắp cả nước. 0,25</p> <p>*Mục tiêu đấu tranh:</p> <p>1- Cao trào 30 - 31: Đòi cải thiện đời sống nhân dân, chống áp bức của phong kiến, đánh đuổi thực dân Pháp 0,5</p> <p>2- Cao trào 36 - 39: Chống phát xít bảo vệ hoà bình thế giới 0,5</p> <p>* Lực lượng tham gia:</p> <p>1- Cao trào 30 - 31: Lực lượng chủ yếu là công nhân và nông dân 0,25</p> <p>2- Cao trào 36 - 39: Đông đảo các tầng lớp trong xã hội tham gia 0,25</p> <p>* Hình thức đấu tranh:</p> <p>1- Cao trào 30 - 31: Chủ yếu mít tin, biểu tình, đưa yêu sách, khẩu hiệu 0,5</p> <p>2- Cao trào 36 - 39: đấu tranh dưới nhiều hình thức: Tổ chức Đông Dương đại hội, dùng sách báo, các tổ chức công khai, bán công khai hợp pháp, nửa hợp pháp, mít tin, biểu tình, khẩu hiệu...mặt trận</p> <p style="text-align: center;">Cộng</p>	<p style="text-align: right;">4,5 điểm</p>
CÂU	NỘI DUNG KIẾN THỨC	ĐIỂM

V	a) Hội nghị Giơ ne vơ : Chấm dứt chiến tranh xâm lược 3 nước Đông Dương.	0.25
	- Hai bên ngừng bắn, chuyển quân, tập kết: Pháp rút khỏi HN (10 - 10 - 1954), rút khỏi MB (5/1955) và miền Nam (5/1956)	0.25
	- Mỹ nhảy vào thế chân P, đưa bọn tay sai lên nắm chính quyền, âm mưu biến MN thành thuộc địa kiểu mới. Đất nước bị chia cắt làm hai miền.	0.5
	- MB hoàn toàn giải phóng, xây dựng CNXH, MN tiếp tục cuộc CM DTDCND. Cả nước chống Mỹ, thống nhất đất nước.	0.5
	<i>Cộng:</i>	<i>1.5 điểm</i>
	b) Khái niệm : Đồng khởi " - Cuộc khởi nghĩa nổ ra đồng loạt, đều khắp, là cuộc nổi dậy của quần chúng Miền Nam trong hai năm (1959 - 1960) đánh vào chế độ Mĩ - Diệm, giành quyền làm chủ, phong trào đồng khởi tiếp tục sau đó dưới hình thức một cuộc nổi dậy	0.25
	- Hoàn cảnh :	
	+1957 - 1959: Mĩ - Diệm mở chiến dịch " Tổ cộng, diệt cộng" khủng bố đàn áp, ra sắc lệnh " Đặt cộng sản ngoài vòng pháp luật" thực hiện "luật 10 - 59" giết hại người vô tội....	0,5
	+Hội nghị TW Đảng lần thứ 15 : giành quyền về tay nhân dân bằng lực lượng chính trị kết hợp với lực lượng vũ trang	0,5
	- Diễn biến: Phong trào ban đầu lẻ tẻ: Vĩnh Thạnh, Bình Định (tháng 2.1959) Trà Bồng- Quảng Ngãi (8.1959) sau lan rộng thành cao trào cách mạng với cuộc "đồng khởi Bến Tre"	0.75
<i>(nêu được đủ ý như sách giáo khoa)</i>		
- Kết quả : ta đã phá 2/3 chính quyền cơ sở của Mĩ Diệm ở thôn xã, trên cơ sở đó chính quyền cách mạng thành lập dưới hình thức là những uỷ ban nhân dân tự quản	0.5	
- ý nghĩa: - Giáng một đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mĩ, gây tác động mạnh, làm lung lay chính quyền Ngô Đình Diệm	0.25	
- Đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của cách mạng Miền Nam, chuyển cách mạng từ giữ gìn lực lượng sang thế tiến công	0.25	
	3,0 điểm	

VI	Những đóng góp của nhân dân Thanh Hoá trong cuộc kháng chiến chống Pháp của dân tộc	
	1- Từ 1948 - 1950: ủng hộ bộ đội địa phương được 26.612 tấn lúa	0,5
	2- Năm 1953: cung cấp cho Việt Bắc 3.000 thếp giấy và hàng chục vạn tấn giấy in báo. Nhập kho Nhà nước 1.495 tấn muối	0,5
	3- Từ 1951 đến 1954: Thanh Hoá thu góp được 261.728 tấn thóc thuế nông nghiệp cung ứng cho cuộc kháng chiến	0,5
	4- Từ 1948 đến 1954: Có hàng ngàn dân công phục vụ cho chiến dịch Điện Biên Phủ. Đội xe thô (11.000 chiếc) vận chuyển lương phẩm, vũ khí....	0.75
	5- Có hàng ngàn thanh niên nhập ngũ tham gia vào bộ đội chính quy chiến đấu chống thực dân Pháp làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ (dẫn chứng những gương hy sinh anh dũng của quân và dân Thanh Hoá) - Trích lời khen ngợi của Bác.	0.25
Cộng		3,0 điểm

ĐỀ THI HỌC HỌC SINH GIỎI LỚP 9

(Thời gian 150 phút)

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu I (3 điểm): Mỗi bài tập dưới đây có kèm theo các câu trả lời A, B, C, D. Hãy khoanh tròn chỉ một chữ cái trước câu trả lời đúng nhất.

1- Trong hội nghị IANTA tổ chức quốc tế nào được thành lập:

- A- Tổ chức Liên Hợp Quốc
- B- Tổ chức Hiệp ước Bắc đại tây dương
- C- Tổ chức Hiệp ước Vácsava
- D- Tổ chức cộng đồng kinh tế Châu Âu

2- Sau chiến tranh thế giới thứ hai nước nào vươn lên chiếm ưu thế tuyệt đối về mọi mặt trong thế giới tư bản.

- A- Nhật Bản
- B- Mỹ
- C- Trung Quốc
- D- Liên Xô

3. Việt Nam ra nhập ASEAN vào thời gian:

- A- Tháng 8 - 1967
- B - Tháng 2 - 1976
- C- Tháng 7 - 1995
- D- Tháng 9 - 1997.

4- Lá cờ đỏ sao vàng xuất hiện đầu tiên trong cuộc khởi nghĩa :

- A- Bắc Sơn
- B- Nam Kỳ
- C- Hương Khê
- D- Ba Đình

5- Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ nhất được họp ở đâu?

- A- Ma Cao (Trung Quốc)
- B- Pắc Pó (Cao Bằng)
- C- Hương Cảng (Trung Quốc)

D- Hà Nội

6. Trong cuộc vận động chuẩn bị cho cách mạng tháng Tám - 1945, Hội nghị TW Đảng có tính bước ngoặt chuyển hướng chỉ đạo nhiệm vụ chiến lược cách mạng là:

- A- Hội nghị TW lần thứ VI (11/1939).
- B- Hội nghị TW lần thứ VII (11/1940).
- C- Hội nghị TW lần thứ VIII (8/1941).
- D- Hội nghị toàn quốc tại Tân Trào (13/8/1945) .

B/ PHẦN TỪ LUẬN:

Câu 2 (3 đ): Hoàn cảnh lịch sử và những thành tựu chủ yếu của Liên Xô trong công cuộc khôi phục kinh tế sau chiến tranh (1945 – 1950)?

Câu 3 (2 đ): Thành tựu và ý nghĩa của cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật lần II?

Câu 4 (4,5 đ): 2. Em hãy nêu hoàn cảnh, nội dung, ý nghĩa của Hội nghị thành lập Đảng cộng sản Việt Nam? Tại sao nói: Đảng ra đời là bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử cách mạng Việt Nam?

Câu 5 (4,5 đ): Phong trào “Đồng khởi” (1959 – 1960) trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước: Diễn biến, thắng lợi và ý nghĩa?

Câu 6 (3 đ): Lịch sử địa phương

Những đóng góp của nhân dân Thanh Hoá trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1946 - 1954)?

HƯỚNG DẪN CHẤM

CÂU	ý	NỘI DUNG KIẾN THỨC CẦN ĐẠT	Điểm
I	1	Câu A	0,5
	2	Câu B	0,5
	3	Câu C	0,5
	4	Câu B	0,5
	5	Câu A	0,5
	6	Câu C	0,5
			3,0 điểm
II	1	<p>- Trong cuộc chiến tranh giải phóng nhân loại khỏi hoạ phát xít, nhân dân Liên Xô đã phải gánh chịu những tổn thất vô cùng nặng nề: hơn 20 triệu người chết, 1.700 thành phố và hơn 70.000 làng mạc bị tiêu huỷ, 3.200 xí nghiệp bị tàn phá.</p> <p>- Các nước đế quốc phương tây một mặt tiếp tục bao vây kinh tế, cô lập chính trị, mặt khác thành lập các khối quân sự, chạy đua vũ trang nhằm chuẩn bị cuộc chiến tranh chống lại Liên Xô.</p> <p>- Liên Xô còn phải ra sức giúp đỡ phong trào cách mạng thế giới.</p>	0,5
		<p>- Hoàn thành kế hoạch 5 năm trong 4 năm 3 tháng. Năm 1950 sản xuất công nghiệp tăng 73% so với mức trước chiến tranh (kế hoạch dự định tăng 43%) trung bình mỗi ngày có 3 xí nghiệp được xây dựng mới hoặc khôi phục lại được đưa vào sản xuất; một số ngành nông nghiệp cũng vượt mức trước chiến tranh?</p>	0,5
	2	<p>- Năm 1949 Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử, đánh dấu bước phát triển vượt bậc về khoa học – kỹ thuật của Liên Xô và phá vỡ thế độc quyền bom nguyên tử của Mỹ.</p>	1,0
			0,5
			3,0 điểm

III	1	- Trong lĩnh vực khoa học cơ bản: Toán học, Vật lý, Sinh học, Hoá học.	0,25
		- Phát minh về công cụ sản xuất mới: Máy tính, máy tự động, hệ thống máy tự động.v...	0,25
		- Phát minh nguồn năng lượng mới: Nguyên tử, mặt trời, thủy triều .v.v...	0,25
		- Sáng chế ra những vật liệu mới: Chất dẻo Pôlime, chất titan v.v...	0,25
		- Cách mạng xanh: đã tìm ra nhiều phương pháp để khắc phục nạn đói, thiếu thực phẩm.	0,25
		- Trong lĩnh vực giao thông vận tải, thông tin liên lạc và chinh phục vũ trụ cũng đạt được nhiều thành tựu to lớn, hiện đại.	0,25
	2	- Làm thay đổi cuộc sống của con người, mức sống và chất lượng cuộc sống được nâng cao.	0,25
		- Thay đổi lớn về cơ cấu dân cư lao động.	0,25
		2.0 điểm	
IV	1	- Sau khi xuất hiện 3 tổ chức cộng sản, tình trạng chia rẽ về mặt tổ chức đang diễn ra trong hàng ngũ những người cộng sản. Một yêu cầu cấp thiết được đặt ra là thống nhất 3 tổ chức cộng sản thành một đảng cộng sản duy nhất.	1,0 đ
		- Trong bối cảnh đó Hội nghị thành lập Đảng đã được tiến hành vào đầu tháng 2/1930 tại Hương Cảng Trung Quốc dưới sự chủ tọa của lãnh tụ Nguyễn ái Quốc.	0.75 đ
		- Sau khi phân tích tình hình thế giới và trong nước Hội nghị đã thống nhất hợp nhất 3 tổ chức cộng sản thành Đảng cộng sản Việt Nam (03/02/1930) thông qua chính cương sách lược vắn tắt do Nguyễn ái Quốc khởi thảo.	0.75 đ
		- ý nghĩa: Hội nghị có ý nghĩa như một Đại hội thành lập đảng.	0.25
		- Mở đầu thời kỳ cách mạng Việt Nam do giai cấp công nhân lãnh đạo với một chính Đảng thống nhất theo học thuyết Mác-Lê nin.	0,5
		- Chấm dứt thời kỳ khủng hoảng về đường lối cách mạng	0,5
	2	- Cách mạng Việt Nam trở thành một bộ phận của cách mạng thế giới	0,5
		- Từ khi đảng ra đời, cách mạng Việt nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.	0.25
		4,5 điểm	

V	1	- Sự khủng bố, đàn áp của Mỹ – Diệm - Sự tổn thất nặng nề của phong trào quần chúng. - Nghị quyết của hội nghị trung ương Đảng lần thứ 15 (đầu năm 1959) - Những cuộc nổi dậy mở đầu phong trào “Đồng khởi”: Bắc ái (tháng 2/1959), Trà Bồng (tháng 8./1959), Bến Tre, (17/1/1960). - Phong trào “Đồng khởi” lan khắp Nam Bộ, Tây nguyên, một số nơi miền Trung Nam Bộ.	0,5 0,5 0,5 0,5
	2	- Các tỉnh Nam Bộ làm chủ 600 trong tổng số 1.298 xã, trong đó có 116 xã hoàn toàn giải phóng. - Các tỉnh đồng bằng ven Trung Bộ có 904 trong tổng số 3.829 thôn được giải phóng. - Tây nguyên có 3.200 trong tổng số 5.721 thôn không có chính quyền nguy.	0,25 0,25 0,25
	3	- Vùng giải phóng được mở rộng và nhân dân làm chủ ở những vùng giải phóng đó.	0,25
		- Giáng một đòn nặng nề vào chính sách thực dân mới của Mỹ ở miền Nam và làm lung lay tận gốc chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm. - Đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công. Mặt trận dân tộc giải phóng Miền Nam Việt Nam ra đời (28/12/1960).	0,5 0,5
			4,5 điểm
	VI	Những đóng góp của nhân dân Thanh Hoá trong cuộc kháng chiến chống Pháp của dân tộc	
		1- Từ 1948 - 1950: ủng hộ bộ đội địa phương được 26.612 tấn lúa	0,5
		2- Năm 1953: cung cấp cho Việt Bắc 3.000 thép giấy và hàng chục vạn tấn giấy in báo. Nhập kho Nhà nước 1.495 tấn muối	0,5
		3- Từ 1951 đến 1954: Thanh Hoá thu góp được 261.728 tấn thóc thuế nông nghiệp cung ứng cho cuộc kháng chiến	0,5
		4- Từ 1948 đến 1954: Có hàng ngàn dân công phục vụ cho chiến dịch Điện Biên Phủ. Đội xe thô (11.000 chiếc) vận chuyển lương phẩm, vũ khí....	0,5
		5- Có hàng ngàn thanh niên nhập ngũ tham gia vào bộ đội chính quy chiến đấu chống thực dân Pháp làm nên chiến thắng Điện Biên Phủ (dẫn chứng những gương hy sinh anh dũng của quân và dân Thanh Hoá). - Trích lời khen ngợi của Bác.	0.75 0.25
	Cộng	3,0 điểm	